TAND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 47/2018/HSST.
Ngày: 12/4/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Nguyễn Thành Quang***.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: ***Nguyễn Quốc Tiến***.

2. Bà: ***Lê Thị Mỹ***.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông* ***Nguyễn Ngọc T*** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa:* Ông: ***Trần Ngọc T –*** Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/HSST ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Ngô Vũ Trường G (Q) – Sinh năm: 1981, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKHKTT: Số 39/383 tổ 4, khu phố Vĩnh Ph , phường Vĩnh H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Chổ ở: Số 39/383 tổ 4, khu phố Vĩnh Ph , phường Vĩnh H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn L và bà Vũ Thị B Trinh; Vợ: Trương Thúy H ; Tiền sự: Không; Tiền án: Chưa. Bị cáo bị bắt ngày 22/8/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng***:

1/- Bà **Nguyễn Thị Mỹ D** – Sinh năm: 1986. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 159 Nguyễn Thị Đ , phường Vĩnh H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Ông **Bùi Thanh T** – Sinh năm: 1984. (Vắng mặt)

Trú tại: ấp An Kh , xã Minh H , huyện Châu Th , tỉnh Kiên Giang.

3/- Ông **Nguyễn Chí Ng** – Sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 1, phường Vĩnh L , Tp. Rạch G , Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma Ty, nên vào khoảng 09 giờ, ngày 22/8/2017, Nguyễn Thị Mỹ D gọi điện thoại cho Ngô Vũ Trường G để hỏi mua 02 tép ma Ty (loại Heroine) với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), G đồng ý bán cho D và hẹn D tới khu vực hẻm 322 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, để giao nhận ma Ty. Đến 11 giờ ngày 22/8/2017, Ngô Vũ Trường G đến địa điểm đã hẹn để giao ma Ty cho Nguyễn Thị Mỹ D và Bùi Thanh T, Tại đây G đưa cho D hai tép ma Ty loại Heroine và nhận tiền của D 400.000 đồng, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty Công an tỉnh Kiên Giang, kết hợp với Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang cùng tang vật (bút lục số 01, 02, 46).

Ngoài lần bị bắt quả tang ra G còn trực tiếp bán cho Nguyễn Thị Mỹ D và Bùi Thanh T thêm 04 lần, bán cho Nguyễn Văn út 07 lần, cụ thể như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6/2017 đến giữa tháng 8/2017, tại khu vực bến đò Giải Phóng 4, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, Ngô Vũ Trường G bán cho Nguyễn Thị Mỹ D và Bùi Thanh T, 04 lần mỗi lần 01 tép ma Ty loại heroine với giá 200.000 đồng.

Vào khoảng đầu tháng 6/2017 đến khoảng giữa tháng 7/2017, tại khu vực hẻm 322 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Ngô Vũ Trường G bán cho Nguyễn Văn Út, 07 lần mỗi lần 01 tép ma Ty loại heroine với giá 200.000 đồng.

Nguồn gốc ma túy G có để sử dụng và bán lại cho D, T và Út là do G mua của người đàn ông tên Hùng (không rõ tên thật, địa chỉ), ở thành phố Cần Thơ tổng

cộng 03 lần, mỗi lần một cục ma Ty loại heroine với giá 1.000.000 đồng, sau đó G đem về chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Đến ngày 31/8/2017, Ngô Vũ Trường G bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra.

**** Vật chứng thu được***:

- 02 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong có chữa ký xác nhận của người bị bắt Ngô Vũ Trường G, Nguyễn Thị Mỹ D, Bùi Thanh T.

- Tiền Việt Nam 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng), trong đó 400.000 đồng là tiền bán ma Ty bị bắt quả tang.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số imel: 354864/02/419900/3, model 6300, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động.

* **Tại bản kết luận giám định số**: 519/KL-KTHS, ngày 28/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận như sau:

Chất bột màu trắng chứa trong 02 (hai), đoạn ống nhựa màu trắng, được niêm phong gửi giám đinh là chất ma Ty, loại Heroine, trọng lượng 0,0247 gam.

Heroine là chất ma Ty nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của chính phủ (Bút lục số 26).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ngô Vũ Trường G tiền Việt Nam 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) do G không dùng vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT – KSĐT ngày 17/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Ngô Vũ Trường G** về tội "***Mua bán trái phép chất ma Ty***", theo khoản 1 Điều 194 BLHS;

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, truy tố đối với bị cáo **Ngô Vũ Trường G** về tội "***Mua bán trái phép chất ma Ty***", theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Bị cáo biết và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma Ty là pháp luật nước ta nghiêm cấm, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội. Các bị cáo thực hiện tội phạm, có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện

với lỗi cố ý. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội đã gây nên để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an chưa phát hiện, mục đích các bị cáo bán ma Ty là để có ma Ty sử dụng...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 54 Điều và Điều 38 BLHS năm 2015:

**** Xử phạt***: Bị cáo **Ngô Vũ Trường G** – ***Mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.***

* ***Về biện pháp tư pháp***: *Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:*

+ ***Tịch thu tiêu hủy:*** 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số 519/2017 có chữa ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

+ ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước:***

- *Tiền Việt Nam 2.6.000.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số imel: 354864/02/419900/3, model 6300, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 07, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

+ Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo **Ngô Vũ Trường G** đã phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma Ty*** ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thực được hành vi "***Mua bán trái phép chất ma Ty*** " là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật, chỉ vì nhu cầu sử dụng ma Ty mà bị cáo đã bất chấp pháp luật nhau lao vào con đường phạm tội. Như chúng ta đã biết ma tuý là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma Ty. Ma Ty, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm...Việc sử dụng các chất ma Ty rất hạn chế và phải được sự cho phép cơ quan có thẩm quyền, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh.

Tệ nạn ma tuý đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng với chất hậu quả hành vi đã gây nên, đồng

thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an điều tra chưa phát hiện số tiền thu lợi bất chính không lớn, mục đích bị cáo bán ma Ty là để có ma Ty sử dụng…Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] ***Về xử lý vật chứng***: *Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS*

+ ***Tịch thu tiêu hủy:*** 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số 519/2017 có chữa ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

+ ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước:***

- *Tiền Việt Nam 2.6.000.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số imel: 354864/02/419900/3, model 6300, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 07, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Vũ Trường G** phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma Ty***".

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 54 và Điều 38 BLHS năm 2015.

*** *Xử phạt***: Bị cáo **Ngô Vũ Trường G – *04 (Bốn) năm tù***. *Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 22/08/2017).*

* ***Về xử lý vật chứng***: *Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên*:

+ ***Tịch thu tiêu hủy:*** 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số 519/2017 có chữa ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

+ ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước:***

- *Tiền Việt Nam 2.6.000.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số imel: 354864/02/419900/3, model 6300, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 07, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

**** Về án phí hình sự sơ thẩm***: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**** Quyền kháng cáo***: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/4/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** <u>Nơi nhận</u>:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.